TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Bản án số: 127/2018/HSST
Ngày: 24 - 10 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Viết Hoàng Lâm

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Trần Quang Cảnh
2/ Bà Trần Thị Vân Anh

- Thư ký Tòa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh– Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Bà Huỳnh Túy Giang – Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 131/2018/HSST ngày 27 tháng 9 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 151/2018/QĐXXST-HS ngày 03/10/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01a /2018/HSST-QĐ ngày 17/10/2018 đối với bị cáo:

Hoàng Minh H; sinh năm: 1984, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: 160/1/6/2 đường số 00, phường B, quận B, Thành phố H; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 06/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Minh Đ, sinh năm 1962 và bà Phạm Thị Nh, sinh năm 1957; vợ: Lại Thị Kim D, sinh năm 1988, và con: Hoàng Phi H, sinh năm 2009; nhân thân: Ngày 28/9/2007 bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản"; tháng 09/2012 bị Ủy ban nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đưa đi cai nghiện tại Trung tâm giáo dục – Lao động xã hội Phước Bình Lập, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước, thời hạn 24 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; tiền sự: không; tiền án: Ngày 20/7/2016 Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 05/10/2017; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày: 12/5/2018 – Có mặt

- Bị hại: Chị Hồ Thị Thu Th; sinh năm: 1995; trú tại: 219 Ph, Phường 00, quận T, Thành phố H – Vắng mặt

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Ông Nguyễn Tấn T, sinh năm 1978; trú tại: 20/17/1 đường Ng, Phường 00, Quận 0, Thành phố H – Vắng mặt

2/ Ông Nguyễn Hoàng H, sinh năm 1972, trú tại: 112/835C đường Ng, Phường 0, quận G, Thành phố H – Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Minh H và tên Thủy (Chưa rõ lai lịch) là bạn bè mới quen. Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 12/5/2018, Thủy điều khiển xe gắn máy biển số 52N5 – 0597 chở H đi chơi. Khi đến trước nhà số 909 Trường Chinh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, Thủy phát hiện có 03 chiếc ghế nhựa màu đỏ của chị Hồ Thị Thu Th xếp chồng lên nhau cạnh tủ bán thuốc lá bên lề đường nên rủ H chiếm đoạt bán lấy tiền tiêu xài thì H đồng ý. Thủy liền cho xe vòng lại chạy ép sát lên lề đường để H ngồi sau chồm người qua bên phải dùng hai tay giật 03 chiếc ghế nhựa rồi tăng ga bỏ chạy. Ngay lúc này, chị Th phát hiện tri hô, được quần chúng hỗ trợ đuổi theo liên tục đến trước nhà số 135 Tây Thạnh thì bắt được H cùng tang vật giao công an xử lý. Riêng Thủy bỏ xe chạy bộ thoát. Tại Cơ quan điều tra Hoàng Minh H đã thừa nhận hành vi phạm tội như trên.

Theo kết luận định giá số 116 ngày 03/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân quận Tân Phú thì tại thời điểm chiếm đoạt 03 chiếc ghế nhựa có trị giá là 150.000 đồng.

Vật chứng:

- 03 chiếc ghế nhựa màu đỏ, chị Hồ Thị Thu Th đã nhận lại và không có yêu cầu gì.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, số Imel 353686085533304 và 01 máy tính bảng hiệu Samsung màu trắng, số model GT-P3100, là tài sản riêng của bị cáo H, không liên quan đến hành vi phạm tội.

- 01 xe gắn máy biển số 52N5 – 0597 do anh Nguyễn Tấn T, trú tại Phường 15, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đăng ký sở hữu, có số khung, số máy không trùng với số khung, số máy của xe thu giữ. Qua xác minh xe có số khung C100M-R09779; số máy C100ME-R9779 thì biển số thật là 53V9 – 0385 do anh Nguyễn Hoàng H trú tại Phường 3, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh đăng ký sở hữu nhưng đã bán lại cho một người không rõ lai lịch vào năm 2010

Tại bản cáo trạng số 132/CT-VKSQ.TP ngày 25 tháng 9 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú đã truy tố các bị cáo Hoàng Minh H về tội: "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên Tòa:

- Sau khi kết thúc phần thủ tục xét hỏi, Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa, phát biểu ý

kiến giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm h, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị Hoàng Minh H từ 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù đến 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý phần trách nhiệm dân sự và vật chứng.

- Bị cáo Hoàng Minh H đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung vụ án được tóm tắt như trên, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Điều tra viên, Kiểm sát viên, khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đã có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 12/5/2018, đối tượng Thủy điều khiển xe gắn máy biển số 52N5 – 0597 chở H đi chơi. Khi đến trước nhà số 909 Trường Chinh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, Thủy phát hiện có 03 chiếc ghế nhựa màu đỏ của chị Hồ Thị Thu Th xếp chồng lên nhau cạnh tủ bán thuốc lá bên lề đường nên rủ H chiếm đoạt bán lấy tiền tiêu xài thì H đồng ý. Thủy liền cho xe vòng lại chạy ép sát lên lề đường để H ngồi sau chồm người qua bên phải dùng hai tay giật 03 chiếc ghế nhựa rồi tăng ga bỏ chạy thì bị quần chúng đuổi theo bắt giữ cùng tang vật.

Vì vậy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Hoàng Minh H phạm tội "Cướp giật tài sản", như bản cáo trạng đã truy tố. Đối tượng Thủy sử dụng xe gắn máy chở bị cáo H công khai, nhanh chóng chiếm đoạt 03 chiếc ghế nhựa của người bị hại để trên lề đường và nhanh chóng tẩu thoát, do bị cáo sử dụng xe gắn máy làm phương tiện cướp giật nên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú truy tố bị cáo Hoàng Minh H theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, gây mất an ninh trật tự ở địa phương. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi cướp giật tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi, muốn có tiền tiêu xài một cách dễ dàng nhưng không muốn bỏ công sức lao động nên bị cáo đã cố ý phạm tội. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội một cách táo bạo và liều lĩnh, ngay trên đường phố có đông người qua lại, chứng tỏ ý thức xem thường pháp luật của bị cáo.

[4] Về nhân thân: Ngày 28/9/2007 bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản", chấp hành xong hình phạt ngày 29/4/2008; tháng 09/2012 bị Ủy ban nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đưa đi cai nghiện tại Trung tâm giáo dục – Lao động xã hội Phước Bình Lập, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước, thời hạn 24 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; ngày 20/7/2016 Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 05/10/2017, bị cáo bị kết án chưa được xóa án tích mà lại phạm tội do cố ý là thuộc trường hợp tái phạm được qui định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có mức án nghiêm khắc, mới có tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo và đảm bảo công tác phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên cũng xem xét bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo điểm h, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt là 03 chiếc ghế nhựa màu đỏ, qua định giá có trị giá là 150.000 đồng, chị Hồ Thị Thu Th đã nhận lại và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, số Imel 1: 353686085533304, Imel 2: 353686085533312 và 01 máy tính bảng hiệu Samsung màu trắng, số model GT-P3100, là tài sản riêng của bị cáo H, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả cho bị cáo H theo qui định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Biển số 52N5 – 0597 do anh Nguyễn Tấn T, trú tại Phường 15, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên đăng ký, có số khung, số máy không trùng với số khung, số máy của xe thu giữ. Anh T khai đã bán xe từ năm 2006 và anh không yêu cầu nhận lại biển số xe nói trên nên tịch thu và tiêu hủy theo qui định tại điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- 01 xe gắn máy có số khung C100M-R09779; số máy C100ME-R9779 có biển số thật là 53V9 – 0385 do anh Nguyễn Hoàng H, trú tại Phường 3, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh đăng ký sở hữu nhưng đã bán lại cho một người không rõ lai lịch vào năm 2010. Để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của người

đang quản lý, sử dụng hợp pháp chiếc xe gắn máy có số khung C100M-R09779; số máy C100ME-R9779, giao cho Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng trong hạn 06 tháng nếu không tìm được người đang quản lý sử dụng hợp pháp thì tịch thu sung quỹ Nhà nước theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với đối tượng tên Thủy, do không xác định được nhân thân lai lịch nên không có cơ sở xử lý. Khi nào điều tra làm rõ sẽ xét xử sau.

[8] Án phí: Bị cáo Hoàng Minh H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Điểm d Khoản 2 Điều 171; điểm h, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.
- Điểm c khoản 2 Điều 106; điểm a khoản 2 Điều 106; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015
- Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[1] Tuyên bố các bị cáo Hoàng Minh H phạm tội "Cướp giật tài sản".

[2] Xử phạt bị cáo Hoàng Minh H 04 (Bốn) năm tù.
Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 12/5/2018

[3] Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Trả cho bị cáo Hoàng Minh H 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, số Imel 1: 353686085533304, Imel 2: 353686085533312 và 01 (Một) máy tính bảng hiệu Samsung màu trắng, số model GT-P3100.

- Giao cho Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 06 tháng để tìm người quản lý, sử dụng hợp pháp chiếc xe gắn máy có số khung C100M-R09779; số máy C100ME-R9779, quá hạn mà không tìm được thì tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Tịch thu và tiêu hủy 01 (Một) biển số 52N5 – 0597

(Vật chứng hiện đang nhập kho theo Phiếu nhập kho vật chứng số 159/PNK ngày 14/5/2018 của Công an quận Tân Phú)

[5] Buộc bị cáo Hoàng Minh H nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Bị cáo Hoàng Minh H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- Bị cáo
- VKS Q.Tân Phú.
- THA quận Tân Phú.
- Công an Q.Tân Phú
- Công an Tp.Hồ Chí Minh
Sở Tư pháp TP.HCM
- Lưu hồ sơ

Lê Viết Hoàng Lâm